SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TP. CẦN THƠ
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18 /BC-DVVL

Cần Thơ, ngày 05 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO
Phân tích thị trường lao động thành phố Cần Thơ năm 2022 và dự báo nhu cầu nhân lực năm 2023

Trong năm 2022, Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ (Trung tâm) đã khảo sát, thu thập thông tin cung, cầu lao động từ cơ sở dữ liệu cung, cầu lao động và số liệu khảo sát cung, cầu lao động trên Cổng thông tin việc làm Cần Thơ tại địa chỉ www.vieclamcantho.vn, thông qua email, trang Facebook và Zalo của Trung tâm tại địa chỉ Trung tâm Dịch vụ việc làm Cần Thơ và các thông tin đăng tuyển lao động trên báo, đài địa phương của 4.396 lượt doanh nghiệp với 52.581 chỗ làm việc cần tuyển dụng và thông tin của 16.332 người tìm việc tại thành phố Cần Thơ.

Qua phân tích các thông tin thu thập được, cho thấy tình hình thị trường lao động thành phố Cần Thơ năm 2022, cụ thể như sau:

I. THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ NĂM 2022

1. Tổng quan tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 của thành phố Cần Thơ

Theo nội dung Kế hoạch Phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 ban hành kèm theo Quyết định số 4174/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Cần Thơ; Trong năm 2022, tình hình kinh tế thế giới, trong nước có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen, với nhiều biến động rất nhanh, phức tạp, khó lường như: xung đột Nga - Ukraine xảy ra và còn kéo dài; các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại Trung Quốc; lạm phát tăng mạnh ở nhiều quốc gia, nguy cơ đứt gãy chuỗi cung ứng, biến đổi khí hậu, thiên tai…làm ảnh hưởng đến tiến trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống người dân.

Trong bối cảnh đó, thành phố đã tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương, đặc biệt là tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ, Chủ đề năm 2022 "Tập trung kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; thích ứng an toàn, linh hoạt để khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội thành phố"; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khoá, tiền tệ hỗ trợ Chương trình, đẩy nhanh tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ kịp thời các đối tượng bị ảnh hưởng theo quy định, thúc đẩy các hoạt động sản xuất, kinh doanh, phục hồi tăng trưởng và phát triển kinh tế.

Nhìn chung, tình hình kinh tế - xã hội thành phố năm 2022 đạt được kết quả nổi bật trên các lĩnh vực, ước tổng số 17/17 chỉ tiêu đều đạt và vượt chỉ tiêu Kế hoạch đề ra; tăng trưởng kinh tế đạt mức cao; các lĩnh vực kinh tế chủ lực của thành phố như công nghiệp chế biến chế tạo, thương mại, xuất khẩu, du lịch đều có tốc độ tăng trưởng rất cao và vượt Kế hoạch. Sản xuất nông nghiệp tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý, đưa các sản phẩm nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thị trường tiền tệ, tín dụng ổn định, nguồn vốn huy động và dư nợ cho vay tăng khá cao. Các khu vực đều tăng so cùng kỳ: nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,49%; công nghiệp và xây dựng tăng 18,18%; dịch vụ tăng 13,19%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 3,37%. Về cơ cấu kinh tế năm 2022: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 9,65%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 31,03%; khu vực dịch vụ chiếm 52,47%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 6,85%. Kim ngạch xuất khẩu hàng hoá và dịch vụ thu ngoại tệ ước thực hiện 2.285,7 triệu USD, vượt 13,15% Kế hoạch, tăng 26,5% so với năm trước. Du lịch phục hồi mạnh mẽ sau đợt dịch, tổng lượt khách đến thành phố hơn 5,1 triệu lượt, vượt 28% Kế hoạch, gấp 1,4 lần so năm 2021. Hoạt động vận tải dần được phục hồi, các công ty vận tải đầu tư nhiều hơn cho hoạt động kinh doanh để khai thác có hiệu quả các tuyến vận tải trong nước; Ước năm 2022, doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính, chuyển phát thực hiện 3.334,65 tỷ đồng, tăng 47,26% so năm 2021.

Thành phố tập trung rà soát, hoàn thiện cơ chế, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, tăng cường kết nối thu hút đầu tư. Các lĩnh vực văn hoá, xã hội và môi trường được chú trọng. Tiếp tục triển khai áp dụng nhiều tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, kỹ thuật cao trong chẩn đoán và điều trị. Hoạt động vui chơi, giải trí, văn hoá, văn nghệ từng bước được mở cửa trở lại gắn với đảm bảo an toàn dịch bệnh. Thực hiện tốt công tác chăm lo gia đình chính sách, các chính sách an sinh xã hội, tạo việc làm, giảm nghèo, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện. Tình hình quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định.

Thành phố cũng đã triển khai đồng loạt các văn bản thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, các Nghị quyết, đề án, chương trình của Thành uỷ và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, có ý nghĩa quan trọng trong việc định hướng mục tiêu phát triển trong năm 2023. Việc thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia, việc chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn được thúc đẩy mạnh mẽ, góp phần tạo động lực cho đổi mới sáng tạo và cải thiện năng suất lao động, gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tăng cường hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Tuy nhiên trước những rủi ro khó đoán định trong năm 2023, khó khăn, thách thức phải đối mặt rất nhiều, nhất là áp lực lạm phát, biến động của giá nguyên vật liệu, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu có chiều hướng diễn biến

phức tạp, trái quy luật…, đòi hỏi thành phố sẵn sàng phương án điều hành chủ động, linh hoạt, sáng tạo ứng phó kịp thời với diễn biến thế giới, trong nước, nỗ lực phấn đấu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 hiệu quả, bền vững hơn.

2. Phân tích cung, cầu lao động năm 2022

2.1. Cầu lao động

2.1.1. Về hoạt động của doanh nghiệp

Theo nội dung trong Kế hoạch Phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 ban hành kèm theo Quyết định số 4174/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của UBND thành phố Cần Thơ. Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tiếp tục được đẩy mạnh, thực hiện quyết liệt theo Nghị quyết của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, kịp thời hỗ trợ khó khăn và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp và các hộ kinh doanh cá thể khôi phục sản xuất kinh doanh, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục phục hồi, khởi sắc, thúc đẩy tăng trưởng đạt mức tăng cao 12,64% so năm 2021. Hoạt động sản xuất công nghiệp phục hồi tốt, các biện pháp sản xuất kinh doanh thích ứng tình hình mới tại các doanh nghiệp đã phát huy được hiệu quả tích cực, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 26,84% so năm 2021. Tình hình cung ứng hàng hoá thiết yếu ổn định, đáp ứng đầy đủ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của doanh nghiệp, người dân; các chợ đã hoạt động trở lại góp phần nâng cao giá trị thương mại và lưu chuyển hàng hoá trở nên sôi động, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ ước thực hiện 115.331 tỷ đồng, tăng 30,34% so năm 2021.

Về tình hình đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp: Trong năm 2022 cấp mới đăng ký kinh doanh cho 1.850 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 13.000 tỷ đồng, vượt 32,1% Kế hoạch về số lượng doanh nghiệp và đạt 83,9% Kế hoạch về vốn, tăng 44,4% về số lượng doanh nghiệp và giảm 22% về vốn so năm 2021.

Về đầu tư xây dựng cơ bản: Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước thực hiện 34.300 tỷ đồng, vượt 5,54% Kế hoạch, tăng 38,47% so năm 2021 (Bao gồm: Vốn ngân sách nhà nước thực hiện 7.148 tỷ đồng, đạt 91,76% Kế hoạch, tăng 21,32%; nguồn vốn ngoài nhà nước 25.989 tỷ đồng, vượt 10,92% Kế hoạch, tăng 43,28%; nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài 1.163 tỷ đồng, đạt 90,86% Kế hoạch, tăng 57,16%. Kết quả giải ngân kế hoạch các nguồn vốn đầu tư công năm 2022, ước đến ngày 30/01/2023 thực hiện 6.136 tỷ đồng/6.359,402 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 96,49% Kế hoạch.

2.1.2. Nhu cầu tuyển dụng nhân lực

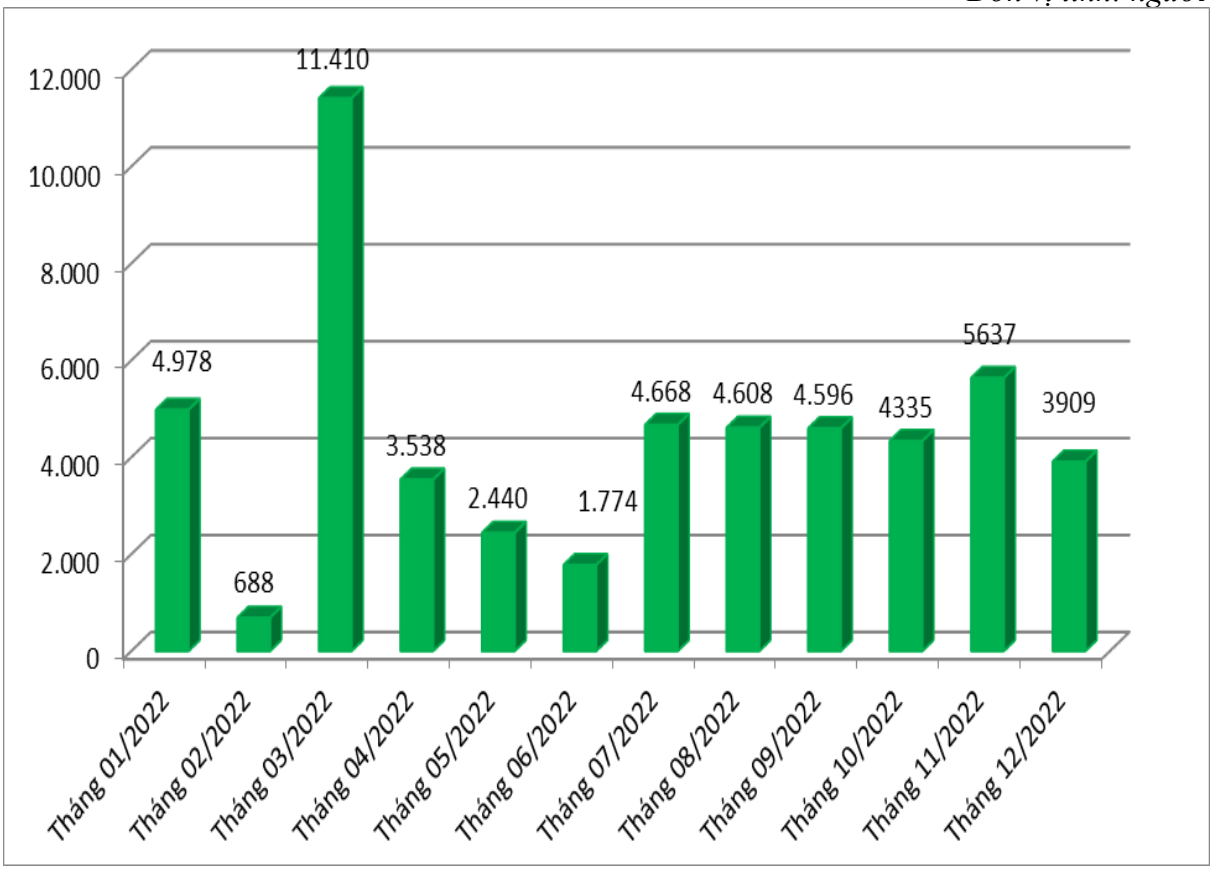
Năm 2022, Trung tâm đã thực hiện khảo sát 4.396 lượt doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng là 52.581 người, tăng 0,3% so với cùng kỳ năm 2021. Qua khảo sát và thống kê như Biểu đồ 1 Nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp hàng tháng năm 2022 cho thấy nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp 6 tháng đầu năm có biến động và chênh lệch cao. Nhu cầu tuyển dụng trong tháng 02/2022 thấp nhưng tăng mạnh vào tháng 3/2022, do đây là thời điểm sau Tết Nguyên Đán, tình hình dịch COVID-19 tại thành phố Cần Thơ được kiểm soát và cuộc sống người dân đã quay trở lại bình thường, các doanh nghiệp đẩy mạnh hoạt động sản

xuất kinh doanh, cùng với việc công khai các chính sách phúc lợi ngay từ đầu năm để thu hút lao động.

Bên cạnh đó, 6 tháng cuối năm tình hình tuyển dụng của các doanh nghiệp cũng diễn ra tương đối ổn định ở các tháng. Tuy nhiên, nhu cầu tuyển dụng tháng 11/2022 tăng cao hơn các tháng còn lại, nguyên nhân do thời điểm cận Tết Dương lịch và Tết Nguyên Đán năm 2023 nhiều doanh nghiệp tăng cường đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng cường các hoạt động dịch vụ thương mại, lưu trú, ăn uống… nên cần một nguồn lực lượng lớn để tăng cường sản suất và nhằm phục vụ thị trường lao động sôi nổi vào dịp cuối năm.

Biểu đồ 1: Nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp hàng tháng năm 2022

Đơn vị tính: người



(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2022 của Trung tâm Dịch vụ việc làm TP. Cần Thơ)

a) Nhu cầu nhân lực theo nhóm ngành kinh tế

Năm 2022, các doanh nghiệp tuyển dụng nhiều nhất hoạt động ở các lĩnh vực kinh tế như: Công nghiệp chế biến, chế tạo; Hoạt động dịch vụ khác; Hoạt động kinh doanh bất động sản; Dịch vụ lưu trú và ăn uống; Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác; Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm… Trong đó, các doanh nghiệp hoạt động ở lĩnh vực kinh tế Công nghiệp chế biến, chế tạo có nhu cầu tuyển dụng nhiều nhất, chiếm 39,38% tổng nhu cầu tuyển dụng.

Bảng 1: Các nhóm ngành kinh tế của doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng cao nhất năm 2022

Đơn vị tính: Người

STT	Nhóm ngành kinh tế	Số lượng lao động doanh nghiệp cần tuyển						
		LĐ phổ thông	Sơ cấp nghề	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Trên đại học	Tổng cộng
1	Công nghiệp chế biến, chế tạo	19.187	359	629	259	272	0	20.706
2	Hoạt động dịch vụ khác	6.304	547	504	1.097	419	0	8.871
3	Hoạt động kinh doanh bất động sản	793	102	3.041	512	299	0	4.747
4	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	2.621	503	18	12	24	0	3.178
5	Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	1.365	83	656	451	153	0	2.708
6	Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm	377	0	615	262	276	0	1.530

(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2022 của Trung tâm Dịch vụ việc làm TP. Cần Thơ)

b) Nhu cầu nhân lực theo nhóm nghề

Trong 6 tháng đầu năm 2022, nhu cầu tuyển dụng lao động chủ yếu các nhóm nghề: Lao động giản đơn; Thợ chế biến thực phẩm, công việc đồ gỗ, may mặc và nghề thủ công khác và thợ khác có liên quan; Lao động có kỹ năng trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; Nhân viên bán hàng; Nhân viên dịch vụ khách hàng; Nhà chuyên môn về kinh doanh và quản lý.

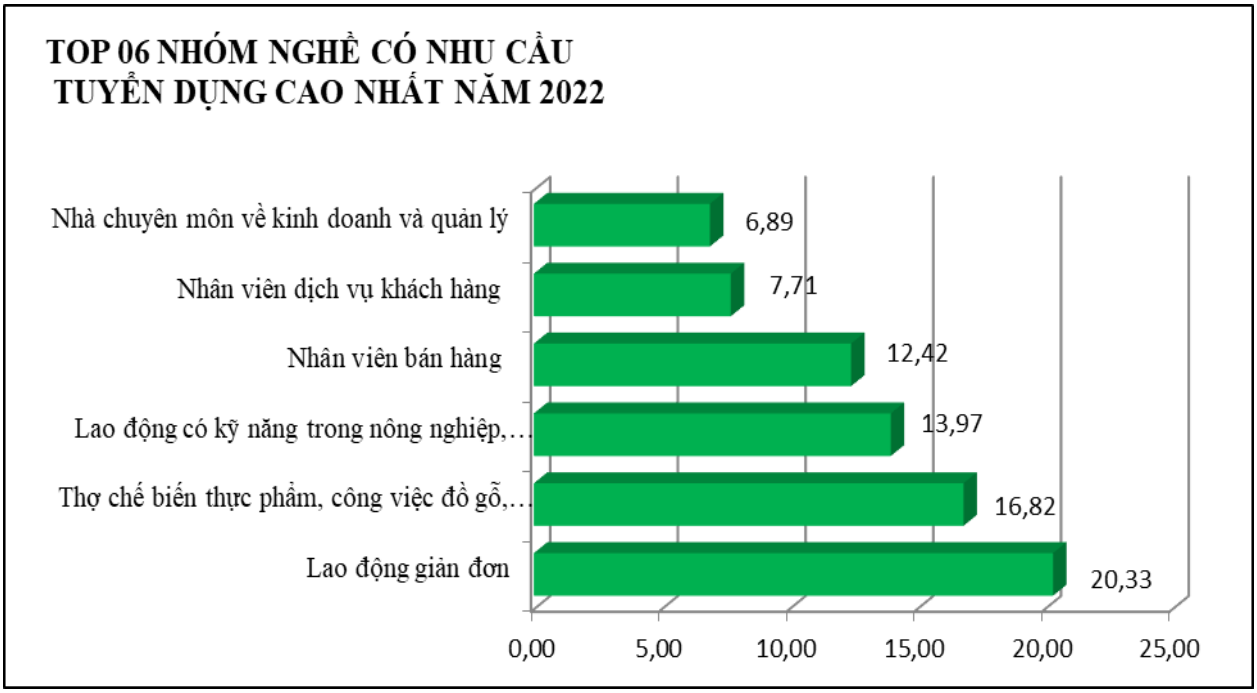
Để đẩy mạnh thị trường lao động năm 2022 và tăng cường sản xuất kinh doanh đạt kết quả cao nhất, các doanh nghiệp tập trung tuyển dụng nguồn lực lao động phổ thông, lao động giản đơn nhiều nhất trong 6 tháng đầu năm. Các doanh nghiệp tập trung tuyển dụng các vị trí việc làm như: công nhân chế biến, công nhân chế tạo, công nhân sản xuất, công nhân trồng trọt, công nhân sơ chế, công nhân thủy sản, và nhóm lao động phổ thông…

Tuy nhiên, trong 6 tháng cuối năm 2022, thị trường hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn thành phố diễn ra sôi động, nhu cầu mua sắm tiêu dùng tăng cao, các dịch vụ hỗ trợ phát triển mạnh. Chính vì vậy, nhiều doanh nghiệp tăng cường sản xuất kinh doanh, các dịch vụ hỗ trợ cùng phát triển, từ đó nhu cầu tuyển dụng nguồn lao động giản đơn, lao động phổ thông tiếp tục tăng mạnh.

Những nhóm nghề có nhu cầu tuyển dụng cao nhất trong năm 2022 là lao động giản đơn (20,33%), chế biến thực phẩm, công việc đồ gỗ, may mặc và nghề thủ công khác và thợ có liên quan (16,82%), lao động có kỹ năng trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thuỷ sản (13,97%), nhân viên bán hàng (12,42%), nhân viên dịch vụ khách hàng (7,71%), nhà chuyên môn về kinh doanh và quản lý (6,89%).

Biểu đồ 2: Tỷ trọng cầu lao động phân theo nhóm nghề năm 2022

Đơn vị tính:%



(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2022 của Trung tâm Dịch vụ việc làm TP. Cần Thơ)

Bảng 2: Bảng thống kê so sánh tỷ trọng cầu lao động theo nhóm nghề trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2022

Đơn vị tính: %

STT	Nhóm nghề	Chỉ số năm 2021	Chỉ số năm 2022
1	Nhà lãnh đạo trong các ngành, các cấp.	0,00	0,01
2	Lãnh đạo các cơ quan Tập đoàn, Tổng công ty và tương đương	0,03	0,02
3	Nhà chuyên môn trong lĩnh vực khoa học và kỹ thuật	2,31	2,45
4	Nhà chuyên môn về sức khỏe	0,50	0,26
5	Nhà chuyên môn về giáo dục	0,19	0,32
6	Nhà chuyên môn về kinh doanh và quản lý	17,23	6,89

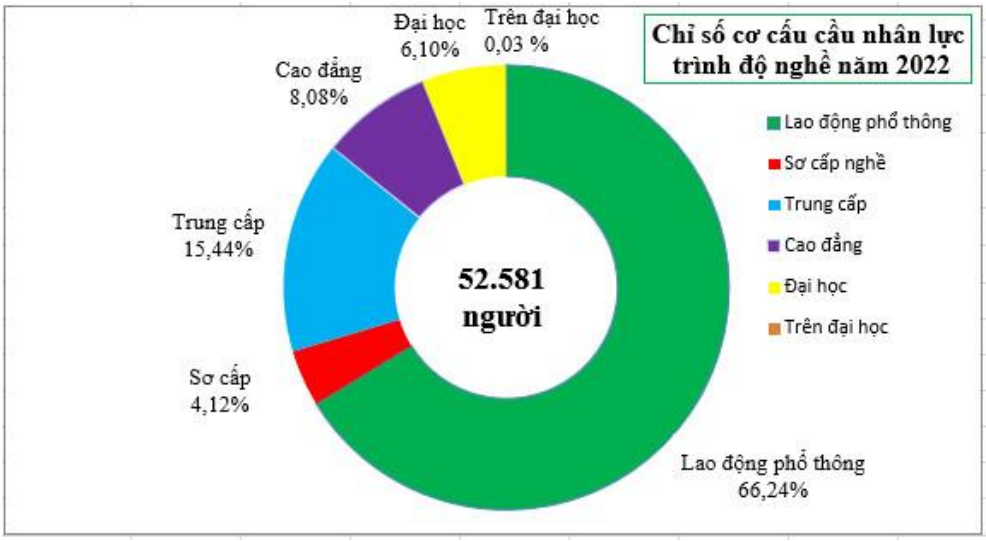
STT	Nhóm nghề	Chỉ số năm 2021	Chỉ số năm 2022
7	Nhà chuyên môn trong lĩnh vực CNTT và truyền thông	1,17	1,60
8	Nhà chuyên môn về luật pháp, văn hóa, xã hội	0,09	0,33
9	Nhân viên tổng hợp và nhân viên làm các công việc bàn giấy	1,49	2,15
10	Nhân viên dịch vụ khách hàng	5,43	7,71
11	Nhân viên hỗ trợ văn phòng khác	1,69	3,49
12	Nhân viên dịch vụ cá nhân	1,93	2,82
13	Nhân viên bán hàng	3,94	12,42
14	Nhân viên chăm sóc cá nhân	0,24	2,38
15	Nhân viên dịch vụ bảo vệ	0,71	1,69
16	Lao động có kỹ năng trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	0,62	13,97
17	Lao động xây dựng và lao động có liên quan đến nghề xây dựng	0,28	0,83
18	Thợ kim loại, thợ máy và thợ có liên quan	0,53	0,62
19	Thợ thủ công và thợ liên quan đến in	0,09	0,52
20	Thợ điện và thợ điện tử	0,83	0,49
21	Thợ chế biến thực phẩm, công việc đồ gỗ, may mặc và nghề thủ công khác và thợ khác có liên quan	10,88	16,82
22	Thợ vận hành máy móc và thiết bị cố định	0,20	0,83
23	Lái xe và thợ vận hành thiết bị chuyển động	1,17	0,88
24	Lao động giản đơn	48,45	20,33
25	Lực lượng quân đội	0,00	0,15
	Tổng số (100% = Số người)	**52.274**	**52.581**

(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2022 của Trung tâm Dịch vụ việc làm TP. Cần Thơ)

- Nhu cầu nhân lực theo trình độ được thể hiện như sau: Lao động có trình độ trên đại học (0,03%), đại học (6,10%), cao đẳng (8,08%), trung cấp (15,44%), sơ cấp (4,12%), lao động phổ thông (66,24%).

Biểu đồ 3: Tỷ trọng cầu lao động theo trình độ chuyên môn kỹ thuật năm 2022

Đơn vị tính:%



(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2022 của Trung tâm Dịch vụ việc làm TP. Cần Thơ)

Thống kê tỷ trọng cầu lao động chia theo trình độ chuyên môn kỹ thuật năm 2022 cho thấy nhu cầu tuyển dụng lao động giảm ở trình độ lao động phổ thông và trên đại học, tăng ở trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp so với năm 2021.

Bảng 3: Bảng so sánh tỷ trọng cầu lao động theo trình độ chuyên môn kỹ thuật trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2022

Đơn vị tính: %

STT	Trình độ	Chỉ số năm 2021	Chỉ số năm 2022
1	Lao động phổ thông	77,10	66,24
2	Sơ cấp	0,88	4,12
3	Trung cấp	11,00	15,44
4	Cao đẳng	7,00	8,08
5	Đại học	3,94	6,10
6	Trên đại học	0,08	0,03
Tổng số (100% = Số người)		52.274	52,581

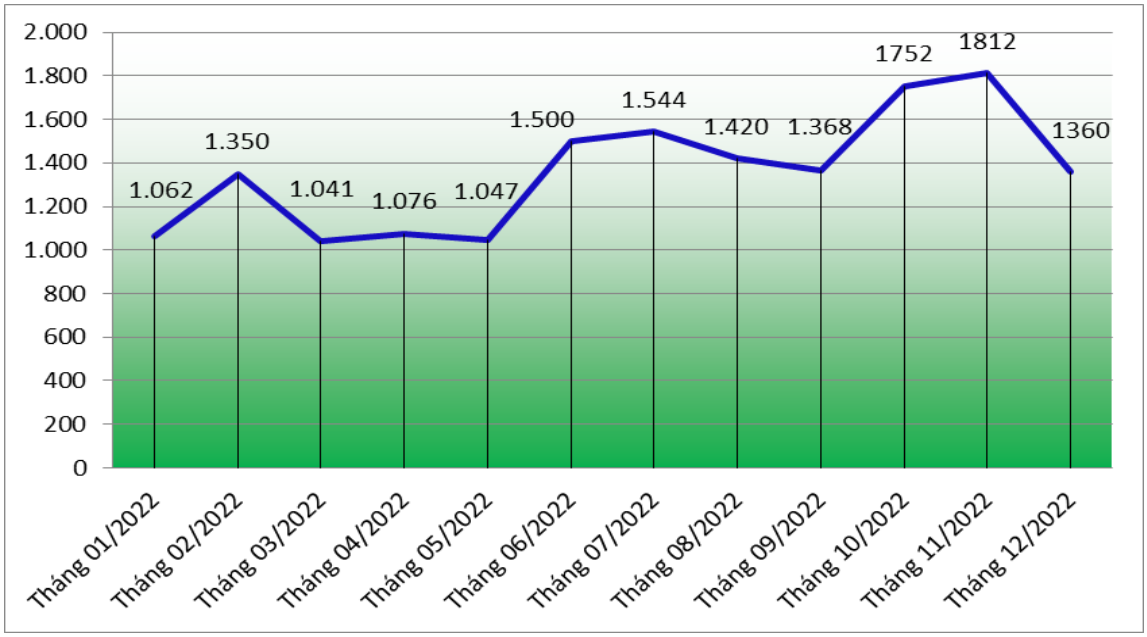
(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2022 của Trung tâm Dịch vụ việc làm TP. Cần Thơ)

2.2. Nhu cầu tìm việc

Năm 2022, nhu cầu tìm việc của người lao động trên địa bàn thành phố Cần Thơ có xu hướng giảm so với năm 2021. Qua kết quả thực hiện khảo sát của Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ, nhu cầu tìm việc của người lao động trên địa bàn thành phố là 16.332 người, giảm 3,1% so với năm 2021. Nguyên nhân do tình hình dịch COVID-19 tại thành phố Cần Thơ được kiểm soát tốt, cuộc sống người dân đã quay trở lại bình thường, số lượng lao động mất việc làm tại các khu công nghiệp giảm, tình trạng mất việc làm ở ngành giáo dục đã giảm sâu. Tuy nhiên, nhu cầu tìm việc hàng tháng của người lao động tăng dần vào cuối năm, do có số lượng lớn nguồn lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật từ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn có nhu cầu tìm việc.

Biểu đồ 4: Nhu cầu tìm việc của người lao động năm 2022

Đơn vị tính: người



(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2022 của Trung tâm Dịch vụ việc làm TP. Cần Thơ)

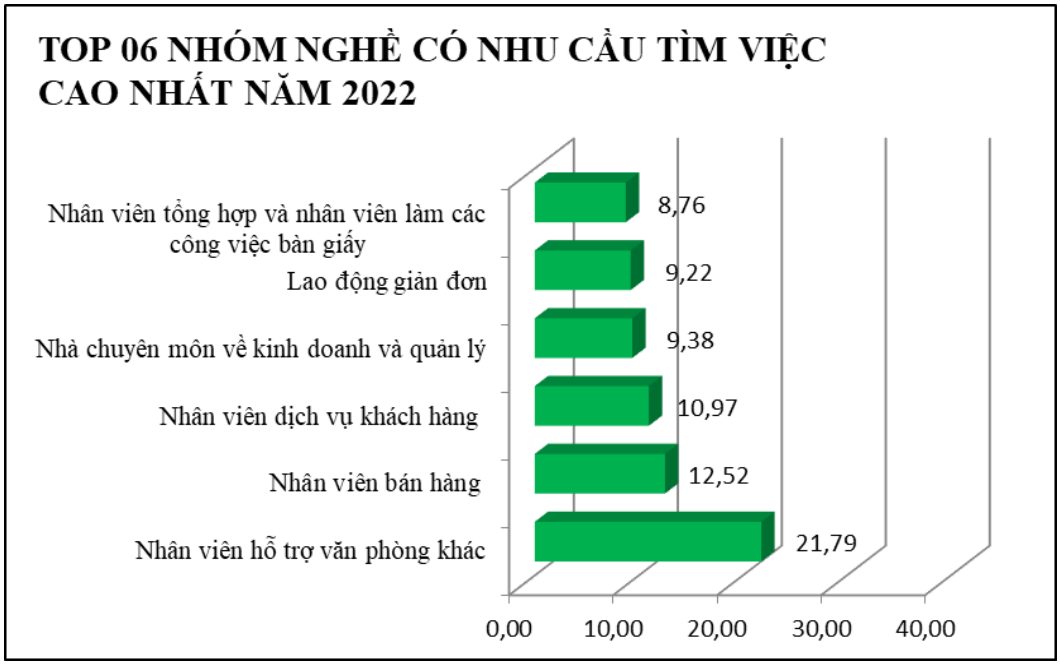
Bên cạnh đó, năm 2022 Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ đã tiếp nhận 13.867 người lao động đến Trung tâm để nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp, tăng 11,19% so với năm 2021 *(theo báo cáo Tình hình hoạt động dịch vụ việc làm năm 2022 của Trung tâm Dịch vụ việc làm số 1718/BC-DVVL ngày 15/12/2022)*. Lao động nghỉ việc chủ yếu ở các công ty sử dụng nhiều lao động trong các nhóm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, dệt may và thuỷ sản và một số ngành nghề dịch vụ khác,... Nguyên nhân do sự dịch chuyển cơ cấu lao động từ địa phương này sang địa phương khác, sự thay đổi công việc từ doanh nghiệp này sang doanh nghiệp khác, sự cạnh tranh mức lương làm thay đổi xu hướng tìm việc của người lao động. Tuy nhiên, số lượng lớn lao động nghỉ việc này lại chưa có nhu cầu tìm việc ngay sau khi thất nghiệp, do đó dù số lượng lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp tăng nhưng nhu cầu tìm việc lại giảm trong năm 2022.

a) Nhu cầu tìm việc theo nhóm nghề

Nhóm nghề có nhu cầu tìm việc cao nhất năm 2022 là nhóm Nhân viên hỗ trợ văn phòng khác (21,79%), Nhân viên bán hàng (12,52%), Nhân viên dịch vụ khách hàng (10,97%), Nhà chuyên môn về kinh doanh và quản lý (9,38%), Lao động giản đơn (9,22), Nhân viên tổng hợp và nhân viên làm các công việc bàn giấy (8,76%).

Biểu đồ 5: Tỷ trọng cung lao động phân theo nhóm nghề năm 2022

Đơn vị tính: %



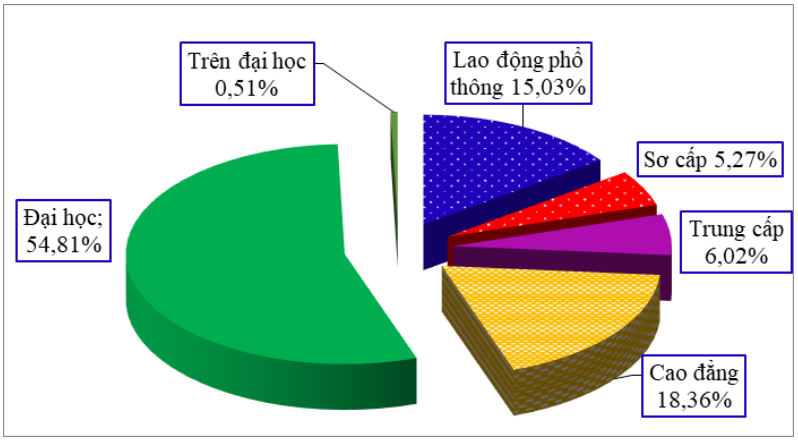
(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2022 của Trung tâm Dịch vụ việc làm TP. Cần Thơ)

b) Nhu cầu tìm việc theo trình độ

Tỷ trọng người tìm việc ở các trình độ lao động phổ thông, cao đẳng, đại học tăng lên, trình độ trung cấp, sơ cấp, trên đại học giảm. Cụ thể, nhu cầu tìm việc của người lao động phân theo trình độ chuyên môn kỹ thuật trong năm 2022 là: trên đại học (0,51%), đại học (54,81%), cao đẳng (18,36%), trung cấp (6,02%), sơ cấp (5,27%), lao động phổ thông (15,03%).

Biểu đồ 6: Tỷ trọng cung lao động theo trình độ chuyên môn kỹ thuật năm 2022

Đơn vị tính:%



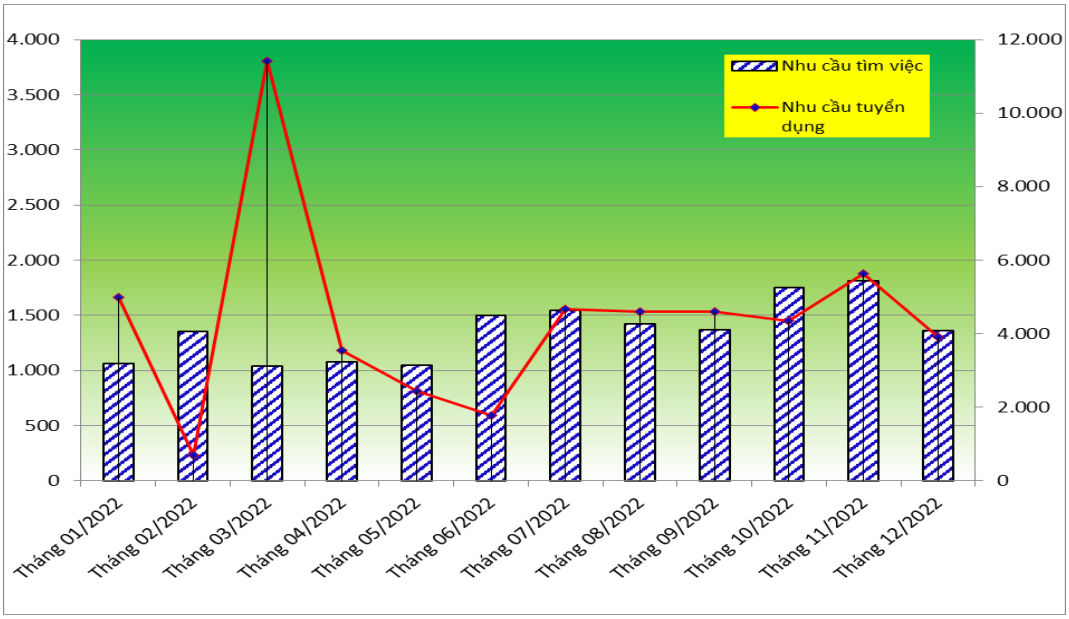
(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2022 của Trung tâm Dịch vụ việc làm TP. Cần Thơ)

3. Đánh giá cung - cầu lao động

Năm 2022, thị trường lao động thành phố Cần Thơ có nhiều chuyển biến tích cực. Đặc biệt, trong 6 tháng đầu năm 2022, thị trường lao động thành phố Cần Thơ có nhiều biến động. Các doanh nghiệp tập trung phục hồi phát triển sản xuất - kinh doanh nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội, vì vậy nhu cầu nhân lực tập trung nhiều ở vị trí lao động phổ thông, công nhân, lao động giản đơn. Nhu cầu tuyển dụng đặc biệt tăng cao vào tháng 3 năm 2022, vì sau thời điểm Tết Nguyên Đán, dịch bệnh COVID -19 được kiểm soát tốt, tình hình hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp hoạt động ở lĩnh vực du lịch, dịch vụ ăn uống, lưu trú được phục hồi.

Biểu đồ 7: Sự biến động cung - cầu nhân lực hàng tháng năm 2022

Đơn vị tính: Người

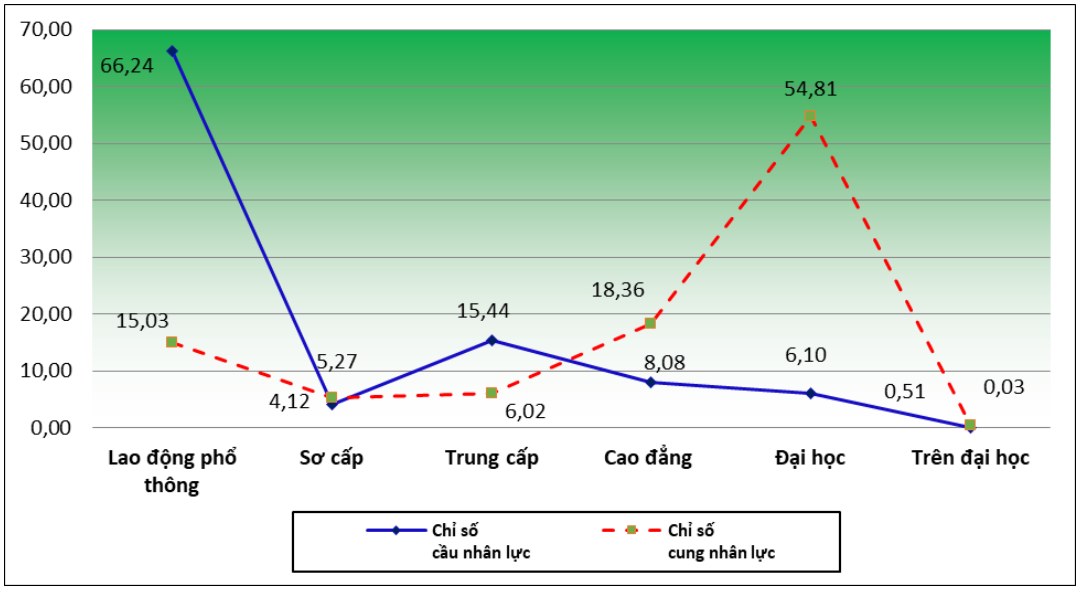


(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2022 của Trung tâm Dịch vụ việc làm TP. Cần Thơ)

Bên cạnh đó, thực trạng đầu năm 2022 phần lớn người lao động tìm việc là lao động bị mất việc do ảnh hưởng của dịch bệnh tìm kiếm việc làm mới, đa số là lao động phổ thông hoặc công nhân các nhà máy, xí nghiệp đã có tay nghề. Với những lao động có tay nghề, họ luôn muốn có mức lương tương xứng năng lực, trình độ lao động và sẵn sàng thay đổi công việc nếu doanh nghiệp sau trả mức lương cao hơn doanh nghiệp trước hoặc thay đổi công việc theo nhu cầu đời sống. Đồng thời, các vị trí việc làm mà nhóm sinh viên mới ra trường hoặc lao động đã có kinh nghiệm làm việc như nhân viên văn phòng chiếm đa số, trong khi đó doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng cao với nhóm ngành lao động phổ thông, nhân viên kinh doanh, nhân viên thị trường, bán hàng,... do vậy sự chênh lệch giữa cung - cầu về ngành nghề rất lớn.

Biểu đồ 8: Sự biến động cung - cầu theo trình độ chuyên môn kỹ thuật năm 2022

Đơn vị tính:%



(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2022 của Trung tâm Dịch vụ việc làm TP. Cần Thơ)

Qua biểu đồ trên cho thấy cung và cầu lao động theo trình độ chuyên môn kỹ thuật trong năm 2022 chênh lệch cao, chỉ có trình độ sơ cấp và trình độ trên đại học là gần có điểm chung. Các trình độ khác gần như không có điểm chung, cụ thể: trình độ đại học có tỷ trọng cung lao động là 54,81% trong khi cầu lao động ở trình độ này chỉ có 6,10%, trình độ cao đẳng có tỷ trọng cung lao động là 18,36% nhưng cầu lao động ở trình độ này chỉ có 8,08%. Ngược lại ở trình độ lao động phổ thông, tỷ trọng cầu lao động ở trình độ này là 66,24% trong khi nguồn cung lao động chỉ đáp ứng được 15,03%, trình độ trung cấp có tỷ trọng cầu lao động 15,44% nhưng cung lao động chỉ đáp ứng được 6,02%.

II. DỰ BÁO NHU CẦU NHÂN LỰC NĂM 2023

1. Năm 2023 là năm giữa nhiệm kỳ, có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện và phấn đấu hoàn thành tiến độ mục tiêu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Thành phố tập trung khai thác và phát huy tốt các tiềm năng, lợi thế của thành phố; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số, tận dụng mọi cơ hội để thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực phục vụ phát triển thành phố, đặc biệt là tiếp tục phát triển đầu tư nhanh, mạnh, đồng bộ và bền vững kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, hệ thống cảng, dịch vụ logistics.

2. Dự báo thị trường lao động tại thành phố Cần Thơ năm 2023 sẽ có những chuyển biến tích cực. Theo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 ban hành kèm Quyết định số 4174/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của UBND thành phố, Thành phố sẽ tăng cường đầu tư và phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đa dạng về loại hình, trình độ đào tạo và mô hình hoạt động, nâng cao kết quả và chất lượng đào tạo nghề, chất lượng nguồn nhân lực gắn với chuyển

dịch nhanh cơ cấu lao động, nhất là ở nông thôn. Chú trọng công tác hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh và liên thông đào tạo, trong đó đẩy mạnh phân luồng học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Tăng cường hợp tác 03 bên giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và Trung tâm Dịch vụ việc làm; đẩy mạnh đào tạo nghề cho đối tượng thanh niên xuất ngũ; kết nối đồng bộ giữa đào tạo với giải quyết việc làm trong nước và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Năm 2023, khả năng Thành phố sẽ giải quyết việc làm cho 50.500 lao động, tuyển sinh đào tạo nghề 45.000 người. Dự kiến nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp trong năm 2023 sẽ tăng khoảng 2 - 4% so với năm 2022, thị trường lao động năm 2023 phát triển các nhóm nghề chủ yếu như: công nghiệp chế biến, chế tạo, kinh doanh và quản lý; khoa học và kỹ thuật, dịch vụ lưu trú, chế biến thực phẩm, may mặc….

3. Nguồn cung nhân lực dự báo sẽ tăng trong năm 2023, người lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp vào cuối năm sẽ tham gia trở lại vào thị trường lao động, nguồn lao động từ các tỉnh thành lân cận sẽ di cư đến thành phố Cần Thơ tìm việc làm, số lượng lớn sinh viên tốt nghiệp ra trường tìm việc làm, thị trường lao động tại thành phố Cần Thơ sẽ sôi nổi và phát triển hơn. Nhu cầu tìm việc tập trung vào các ngành nghề như: văn phòng; kinh doanh và quản lý, bán hàng, khoa học và kỹ thuật, công nghệ thông tin, dịch vụ du lịch, nhà hàng, khách sạn, chăm sóc khách hàng, bất động sản, công nhân sản xuất, lao động phổ thông…

4. Để tiếp tục phát triển thị trường lao động thành phố Cần Thơ trong năm 2023, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch thực hiện Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025; Triển khai thực hiện quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, làm cơ sở sắp xếp lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Riêng Trung tâm Dịch vụ việc làm tiếp tục phối hợp với các trường thực hiện đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh từ trung học cơ sở và trung học phổ thông vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đồng thời tiếp tục duy trì thường xuyên các hoạt động giao dịch việc làm, nắm bắt nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thành phố và các tỉnh thành trong và ngoài nước để có giải pháp phù hợp trong tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động.

Để hạn chế tình trạng mất cân đối cung - cầu lao động, cân bằng và thúc đẩy thị trường lao động phát triển, giảm mất cân đối giữa đào tạo và yêu cầu thực tế của các doanh nghiệp; Trung tâm đề xuất thực hiện những vấn đề sau:

- Đối với các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động: Thành phố đã phê duyệt "Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030", phát triển các dịch vụ số trong lĩnh vực thương mại, đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, chợ 4.0… nhằm ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển kinh tế. Ngoài việc sẵn sàng tham gia vào quá trình

chuyển đổi số trong phát triển kinh tế của thành phố, các doanh nghiệp cũng cần quan tâm đến việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vì nguồn vốn con người mới là yếu tố quan trọng nhất cho sự phát triển của doanh nghiệp. Để sở hữu được nguồn lao động có chất lượng đòi hỏi doanh nghiệp phải tạo được môi trường làm việc thân thiện với chế độ đãi ngộ tốt về lương, thưởng, phúc lợi. Có như vậy mới nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị, bởi nếu thiếu cơ chế ưu đãi thì chính doanh nghiệp khó tuyển dụng được lao động có chất lượng và nếu tuyển được thì cũng khó giữ chân lao động được lâu dài.

- Đối với các trường đào tạo, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp: đầu tư nhiều hơn về cơ sở vật chất và nguồn lực con người; tích cực hướng nghiệp trong các trường phổ thông, phân luồng học sinh ngay sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở; cập nhật chương trình giảng dạy bảo đảm tính thực tiễn, đón đầu xu hướng phát triển và chủ động phối hợp với doanh nghiệp trong quá trình đào tạo. Đặc biệt chú trọng xây dựng chương trình đào tạo chuyên gia, lao động kỹ thuật cho các lĩnh vực công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn như: luyện kim, cơ khí chế tạo, công nghiệp năng lượng, công nghệ số (ưu tiên phát triển trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, chuỗi khối, điện toán đám mây, internet kết nối vạn vật, thiết bị điện tử viễn thông, thiết kế và sản xuất chip bán dẫn), các ngành dịch vụ mới có lợi thế và hàm lượng tri thức, công nghệ cao (du lịch, thương mại, viễn thông, công nghệ thông tin, logistics, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ tư vấn pháp lý…); phát triển các nền tảng dạy và học trực tuyến mở, các mô hình đại học mới thích ứng với quá trình chuyển đổi số. Bên cạnh đó, để thu hút lao động trẻ tham gia học nghề, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cũng nên tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ lao động trẻ khởi nghiệp sau đào tạo.

- Đối với người lao động, học sinh, sinh viên: công cuộc chuyển đổi số, cách mạng 4.0 ngày càng phát triển mạnh mẽ và được dự báo sẽ có hàng chục triệu người lao động trong các ngành lao động giản đơn bị mất việc. Xu hướng sử dụng tự động hoá, cải tiến, quản trị chuyển đổi số sẽ thu hẹp lực lượng lao động. Trong hoàn cảnh đó người lao động, học sinh, sinh viên ra trường muốn có việc làm phải chủ động nắm bắt cơ hội việc làm, chủ động tham gia vào quá trình đào tạo, nắm rõ xu hướng việc làm của thị trường lao động và tự nâng cao trình độ nghề để bản thân có thể đáp ứng được sự thay đổi về công nghệ tiên tiến, phương thức sản xuất mới tại doanh nghiệp để có thể đáp ứng nhu cầu của công việc./.

Nơi nhận:
- Giám đốc Sở LĐ-TB và XH;
- Phòng LĐTBXH quận, huyện;
- Hiệu trưởng các trường ĐT, GDNN trên địa bàn TP. Cần Thơ;
- Lãnh đạo Trung tâm và các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, TTLĐ (TTTT).

GIÁM ĐỐC

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM

Nguyễn Văn Toàn